**LÀM QUEN VỚI XÁC SUẤT ( T2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức**

- Nhận biết và mô tả được các khả năng xảy ra (có tính ngẫu nhiên) của một sự kiện khi thực hiện (1 lần) thí nghiệm đơn giản.

- HS vận dụng làm các bài tập liên quan đến xác suất.

**2. Năng lực**: Rèn luyện tính cẩn thận, năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực giao tiếp toán học, nặng lực sử dụng công cụ, phương tiện toán học.

**3. Phẩm chất:** Biết sử dụng xác suất trong thực tế.

**II. CHUẨN BỊ**

- GV: 3 cái hộp, bóng các màu, đồng xu

**III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động (5’)**  - GV cho HS chơi trò chơi: “Ai nhanh nhất” để trả lời các câu hỏi sau:  + Lớp em có bao nhiêu bạn học sinh?  + Trong đó có bao nhiêu bạn nam? Bao nhiêu bạn nữ?  + Một tuần em đi học mấy buổi, em được nghỉ mấy buổi? Đó là buổi nào?  - HS, GV nhận xét câu trả lời của HS | - HS trả lời các câu hỏi của GV  - HS nhận xét, đánh giá bạn |
| **2. Khám phá (5’)**  **Nhận biết các thuật ngữ: Chắc chắn, có thể, không thể**  VD: Cho HS chơi trò chơi : Chọn quả bóng màu đỏ trong 3 hộp:  + Hộp 1: Chỉ có bóng đỏ  + Hộp 2: Có cả ba loại bóng: Xanh, đỏ, vàng  + Hộp 3: Không có bóng đỏ  - GV nêu câu hỏi:  + Trong hộp 1 em có chắc chắn lấy được bóng đỏ không?  + Trong hộp 2 em có thể lấy được bóng đỏ không?  + Trong hộp 3 em có thể lấy được bóng đỏ không?  - GV yêu cầu HS giải thích, nhận xét  - GV đặt câu hỏi :  + Em hiểu thế nào là từ « chắc chắn, có thể, không thể» ?  - Từ đó GV giúp học sinh bước đầu làm quen với việc mô tả những hiện tượng liên quan tới các thuật ngữ có thể, chắc chắn, không thể.  - GV chốt nội dung | - HS đọc ví dụ, phân tích ví dụ  - Em chắc chắn lấy được bóng đỏ.  - Em có thể lấy được bóng đỏ.  - Em không thể lấy được bóng đỏ.  - HS giải thích  - HS trả lời |
| **3. Thực hành (20’)**  - GV đưa BT  **Bài 1:** Có một đồng xu. Mặt thứ nhất ghi số 500 đồng. Mặt thứ hai hình quốc huy nước Việt Nam. Khi tung đồng xu lên và rơi đồng xu vào tay. Theo em:  + Mặt đồng xu có thể là mặt có số 500 đồng không?  + Mặt đồng xu có thể là mặt hình quốc huy Việt Nam không?  + Mặt đồng xu có thể là mặt số 1000 đồng không?  - GV cho HS đọc yêu cầu bài tập.  - GV giới thiệu hình ảnh đồng xu, giới thiệu 2 mặt của đồng xu.  - GV yêu cầu 1 HS thực hành tung đồng xu, HS khác quan sát.  - Sau đó cho HS đưa ra các thuật ngữ để trả lời 3 câu hỏi GV đưa ra.  - Ở câu hỏi số 3, GV yêu cầu HS giải thích lí do?  - HS, GV nhận xét, củng cố về các thuật ngữ.  **Bài 2:** Có 3 thùng, thùng đựng 10 quả cam, thùng 2 đựng 10 quả cam và 10 quả táo. Em :  + Chắc chắn lấy được 10 quả cam từ thùng 1 không?  + Có thể lấy được 10 quả táo từ thùng 2 không?  + Có thể lấy được 15 quả táo từ thùng 2 không?  - GV cho HS đọc, phân tích bài toán.  - Yêu cầu HS suy nghĩ thảo luận theo nhóm 4.  - Yêu cầu HS trình bày.  - GV chốt kết quả.  - Củng cố các thuật ngữ “chắc chắn, có thể, không thể” trong xác suất.  **4. Vận dụng (4’)**  - Trong tiết học hôm nay em chắc chắn, có thể, không thể làm các bài tập nào?  - Khi làm được các bài tập đó em cảm thấy thế nào?  **5. Hoạt động tiếp nối (1’)**  - GV nhận xét tiết học, dặn dò HS. | English As Second Language - ESL - Learn English, Sinh ngu, hoc tieng anhTiền xu Việt Nam qua các thời kỳ - YouTube  - HS đọc yêu cầu bài tập  - HS quan sát  - 1 HS thực hành  - HS tra lời, giải thích  - HS lắng nghe  - Chắc chắn  - Có thể  - Không thể  - HS đọc đề bài, phân tích bài toán  - HS trình bày theo nhóm  - HS lắng nghe  - HS liên hệ bản thân  - HS liên hệ  - Ghi nhớ. |